

CẢM HỨNG CHỦ ĐẠO TRONG TIỂU THUYẾT CỦA NGUYỄN HUY TƯỜNG

ThS. PHẠM THỊ THIÊM*

Abstract: To write a great novel, inspiration plays an important role in writing threads, building characters and telling story threads. For poets, inspiration may come suddenly in a moment of sublimation, but novelists must nourish the aspiration for a long time, as the way they share their most profound lessons learned and brooded from the real life. The great value of Nguyen Huy Tuong novels is not only from ideas, characters and flowery words but also in romantic and tragic aspiration rooted from his real-life experience.

Keywords: Inspired; novel.

Trong quá trình sáng tạo của nhà văn, cảm hứng đóng một vai trò quan trọng. Đó là yếu tố chi phối cách nhà văn lựa chọn đề tài, xây dựng nhân vật... và là động lực để nhà văn đặt bút viết. Đối với một thi sĩ, cảm hứng có thể đến bất chợt trong một giây phút thăng hoa. Còn đối với một tiểu thuyết gia, cảm hứng ấy là kết quả của cả một quá trình tích tụ, nghiền ngẫm về một vấn đề, một khía cạnh nào đó của cuộc sống. Có thể cảm thức về thực tại của nhà văn không thay đổi nhiều trong suốt quá trình sáng tác, nhưng cảm hứng vẫn là yếu tố để duy trì mạch ngầm sáng tạo, khơi gợi nên những ý tưởng, những hình ảnh, ngôn từ mới mẻ. Cảm hứng ấy chỉ có thể được duy trì và phát triển khi nhà văn chủ động tìm tòi, khám phá, chủ động học hỏi, trau dồi vốn sống.

Có những tác giả cả đời trung thành với một cảm hứng duy nhất, và nếu chuyển hướng cảm hứng, tác phẩm không thành công như mong đợi. Riêng với Nguyễn Huy Tưởng, sự pha trộn kì tài các cảm hứng đã tạo nên bề sâu giá trị tiểu thuyết của nhà văn. Tác phẩm của ông có sự chi phối nhịp nhàng của cảm hứng lịch sử, của cảm hứng lãng mạn và cảm hứng bi kịch. Cho nên, tiểu thuyết của nhà văn được tôn vinh là những tác phẩm góp phần đổi mới diện mạo của nền văn học hiện đại Việt Nam.

Bài viết này tập trung nghiên cứu ba tiểu thuyết **Đêm hội Long Trì**, **An Tư** và **Sống mãi với thủ đô**. Đây là những tiểu thuyết đầu tiên và cuối cùng của nhà văn, được sáng tác ở cả hai giai đoạn trước và sau Cách mạng tháng Tám. Giới nghiên cứu đánh giá rằng trong sự nghiệp văn học, đây là những tiểu thuyết

tiêu biểu, hội tụ đầy đủ các đặc trưng về nội dung cũng như nghệ thuật của tiểu thuyết Nguyễn Huy Tưởng.

1. Cảm hứng lịch sử

Cảm hứng lịch sử giúp Nguyễn Huy Tưởng có được một lối đi riêng trong làng văn. Ông không tái hiện lịch sử một cách tỉ mỉ bằng hình thức chương hồi như các nhà văn trung đại, không phóng tác theo tiểu thuyết lịch sử hay lãng mạn hóa lịch sử như các nhà văn cùng thời, cũng không giễu nhại hoặc “giải thiêng” các thần tượng lịch sử như các nhà văn sau này. Nguyễn Huy Tưởng dựa vào những sự kiện lịch sử có thật để xây dựng một đội ngũ nhân vật thực sự sinh động trong một bối cảnh mang linh hồn lịch sử. Do vậy, độc giả có một niềm tin mãnh liệt về lịch sử, về sự hiện diện của nhân vật lịch sử, thậm chí về cả những diễn biến tâm lí của từng nhân vật trong tiểu thuyết của ông. Điều đó làm nên sức hấp dẫn kì lạ của tiểu thuyết Nguyễn Huy Tưởng.

Nghiên cứu cảm hứng lịch sử trong tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng, chúng tôi xem xét ở các phương diện chủ yếu:

1.1. Đề tài lịch sử hiện diện qua những xung đột khốc liệt. Cuộc chiến chống bạo ngược và cuộc chiến chống ngoại xâm là hai đề tài nổi bật trong tiểu thuyết lịch sử của Nguyễn Huy Tưởng. Trong ba tiểu thuyết nêu trên, không khó để nhận ra rằng: chống bạo ngược là câu chuyện của thời Lê - Trịnh trong **Đêm hội Long Trì**, còn chống ngoại xâm là chuyện của triều Trần trong **An Tư**, chuyện của

* Bộ Giáo dục và Đào tạo

dân tộc Việt Nam thời kháng chiến chống Pháp trong **Sống mãi với thủ đô**. Trên cơ sở những sự kiện có thật được lưu trong sử sách bấy lâu, nhà văn đã làm sống lại hiện thực của quá khứ xa xưa, gọi cho người đọc những suy ngẫm sâu xa về tinh thần thượng võ và về lòng yêu nước của dân tộc trong hiện tại và cả tương lai.

1.1.1. Cuộc chiến chống bạo ngược. Đêm hội Long Trì tái hiện xã hội thối nát dưới thời Tĩnh Đô vương Trịnh Sâm. Trong xã hội ấy, Trịnh Sâm vì u mê trước nhan sắc của Đặng Thị Huệ mà dung túng cho Đặng Lân - em trai Tuyên phi lộng hành. Đặng Lân ý thể chị, coi trời bằng vung. Đối với nhân dân, hấn ngang nhiên thể hiện bản chất của một con quỷ khát máu và dâm dăng: mỗi bước hấn đi là một bước thiên hạ náo loạn, nhà tan cửa nát, cha mẹ lìa con, vợ lìa chồng. Đối với các quan trong triều, hấn tỏ rõ bản chất của một tên vô lại, sẵn sàng giết chết họ nếu họ buông lời mắng nhiếc, luận tội hay ngăn cản hấn làm điều càn rỡ. Ngay cả với chúa, hấn cũng ra mặt khinh thường. Hấn tự ý vung tiền sửa sang nơi ở thành phủ quốc cữu bề thế và kiên cố hơn cả phủ thái tử, ở đó, hấn là chúa tể của một triều đình riêng, thỏa sức ăn chơi, sa đọa, chém giết. Hấn ngang ngược đòi cưới con gái yêu của chúa là quận chúa Quỳnh Hoa, người mà chính chúa cũng phải “nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa”. Hấn ra tay cắt đứt mối tình đẹp đẽ, thơ mộng giữa nàng và Bảo Kim, đẩy nàng đến chết yếu. Hấn ngạo mạn giết hại hai trung thần của Chúa là Khê Trung hầu và Lương Ngự sử, giẫm đạp lên lệnh chúa ban khi tự ý nhập phòng quận chúa. Hấn khinh nhờn mỗi khi người ta nhắc đến chúa, bởi hấn biết rõ uy lực đỉnh cao của chị hấn trong mắt chúa và trong triều đình. Hấn biết một giọt nước mắt, một cái chau mày của Tuyên phi có khả năng thay đổi tất cả những gì là quân lệnh, là quyền lực, là công lí. Trước và sau mỗi lần gây tội ác, hấn đều quả quyết: “Có gì đã có chị ta che chở”. Chính vì thế, Đặng Lân ngày một lộng hành hơn, và tội ác của hấn vì thế ngày một chất chồng như núi. Có thể nói, dưới tay chị em Tuyên phi, xã hội trở nên điên đảo: chúa không còn là người cầm cân nảy mực sáng suốt, không còn là người cha hết mực yêu con, chúa chỉ còn là kẻ si tình đến mức nhu nhược, tự nguyện biến mình thành con rối trong tay người đàn bà đẹp nhưng lắm mưu nhiều kế. Sự bao che, dung túng, tiếp tay cho cái ác của

chúa khiến cho dân chúng tuyệt vọng, mất hết niềm tin vào tầng lớp rường cột của xã hội.

1.1.2. Cuộc chiến chống ngoại xâm. Bên cạnh cuộc chiến chống bạo ngược, đề tài chống ngoại xâm gắn liền với tinh thần yêu nước của dân tộc luôn đau đấu trong tâm thức Nguyễn Huy Tưởng. Bằng ngòi bút say mê, tâm huyết, nhà văn đem đến cho người đọc cảm nhận chân thực về hào khí Đông A sục sôi của quân dân nhà Trần giữa trong **An Tư**, về tinh thần chiến đấu quật cường của quân dân Hà Nội nói riêng, của nhân dân Việt Nam nói chung trong **Sống mãi với thủ đô**.

Với **An Tư**, cuộc đại chiến chống quân Nguyên Mông của vua tôi nhà Trần được tái hiện sinh động thông qua câu chuyện về mối tình đẹp đẽ mà đau thương của công chúa An Tư với dũng sĩ Chiêu Thành Vương Trần Thông. Thực tế thì chuyện tình của An Tư dường như chỉ là cái cớ để nhà văn thỏa sức viết về lịch sử nhà họ Trần - đề tài mà ông ấp ủ từ thuở còn thơ trẻ. **An Tư** khai thác cuộc đại chiến chống Nguyên Mông lần thứ hai, do vua Trần là Trần Nhân Tông (Thiệu Bảo) lãnh đạo. Lúc bấy giờ, lấy cớ giận nhà Trần không cho mượn đường đánh Chiêm Thành, Hốt Tất Liệt truyền cho Thoát Hoan kéo 50 vạn quân kéo sang chiếm đóng Nam Quan, xâm lấn Lạng Giang, cướp ải Chi Lăng, tràn xuống Bắc Giang, uy hiếp Vạn Kiếp, quyết tấn công đến tận thủ phủ của nhà Trần. Thế giặc bấy giờ sánh với trúc chẻ ngói tan, đánh đâu được đấy, trong khi quân nhà Trần thì thất thế, tướng sĩ tan vỡ, thất lạc, chết chóc hoặc ốm đau. Thêm vào đó, quân Nguyên vốn vừa thiện chiến lại vừa tàn ác lại có khí giới tinh xảo, thẳng tay gây nên những thảm cảnh chỉ có trong ở âm ti địa ngục. Vẫn biết nhà vua nhân từ luôn mong muốn “tránh cho bách tính cái thảm họa binh cách”, nhưng trước tình thế thực tại, từ quân đến dân đồng lòng xin đánh giặc, xóa vết nhơ nô lệ, rửa nỗi nhục mất nước. Hội nghị Diên Hồng đã được triệu tập để trưng cầu ý kiến về vận mệnh quốc gia, các vị bô lão vạn người như một đều đồng lòng hô to “Xin đánh!”. Trai tráng thích hai chữ “Sát Thát” lên cánh tay, quyết đồng tâm diệt giặc. Tất cả sục sôi khí thế tiến công. Đúng như nhận định của Quốc công Hưng Đạo vương, việc cả nước đồng tâm, tướng sĩ một lòng phò tá chính là cái thế thắng của cả dân tộc, cho nên chủ chiến là cách tốt nhất để cứu lấy tông miếu xã tắc, cứu lấy con cháu muôn đời sau.

Không khai thác quá khứ xa xôi như **An Tư**, tiểu thuyết **Sống mãi với thủ đô** tái hiện không khí kháng Pháp của quân dân Hà Nội những năm 1946. Không mong chiến tranh đổ máu, nhưng nhân dân Hà Thành không thể làm ngơ trước những cuộc gây hấn, những vụ thảm sát điên cuồng của thực dân Pháp. Người dân Hà Nội một phần phải tản cư để bảo toàn lực lượng, để cô lập thực dân trong tình huống bị chúng chiếm đóng; phần đông - chủ yếu là thanh niên - tình nguyện ở lại quyết chiến để "Sống chết với Thủ đô". Lực lượng chiến đấu bảo vệ Thủ đô vốn không phải quân thiện chiến, chẳng được trang bị tối tân, mà được thành lập từ rất nhiều tầng lớp xã hội với những cá nhân mang cá tính khác nhau, trên tay chỉ là những vũ khí thô sơ, nhưng lòng yêu nước vẫn gắn họ thành một khối đoàn kết thống nhất và mạnh mẽ. Những chiến lũy vẫn âm thầm mọc lên trên từng góc phố, những đường thông nối từ nhà nọ sang nhà kia ngày một dài thêm, và tiếng đục tường vẫn bền bỉ mà quyết liệt vang động dưới những mái ngói thâm nâu nơi phố cổ. Tất cả cho thấy một sự chuẩn bị hết sức kĩ lưỡng cho một cuộc chiến đấu trường kì, mà toàn bộ nội dung của tác phẩm mới chỉ tái hiện lại không gian, sự kiện bề nổi của hai ngày trong tổng số sáu mươi ngày thực tế hết sức quyết liệt và anh dũng.

1.2. Nhân vật - những con người đa diện đầy cá tính. Trong **Đêm hội Long Trì**, Đặng Tuyên phi và Đặng Mậu Lân cũng là nguyên mẫu lịch sử. Đặng Tuyên phi được liệt tên vào hàng ngũ những phụ nữ nổi tiếng trong lịch sử phong kiến, với tư cách là kẻ làm loạn triều chính. Ở **Đêm hội Long Trì**, chân dung và tính cách ấy được tái hiện khá thống nhất so với lịch sử, song chi tiết và sinh động hơn rất nhiều. Đọc **Đêm hội Long Trì**, người đọc nhận thấy một Tuyên phi lộng lẫy mà nham hiểm bước từ lịch sử vào tiểu thuyết, tự tin dùng chúa như một con bài để điều khiển toàn bộ việc triều chính.

Trong **An Tư**, tướng giặc Thoát Hoan cũng được xây dựng trên nguyên mẫu của lịch sử. Tôn trọng tính khách quan của lịch sử, nhà văn không bôi nhọ, không thóa mạ chân dung của vị tướng phe đối đầu. Viên tướng nổi tiếng dũng mãnh và tàn ác ấy cũng có những lúc chạnh lòng buồn nỗi tha hương lữ thứ, cũng có những lúc đấu tranh tư tưởng quyết liệt giữa khát vọng sự nghiệp và lòng đam mê cái đẹp, cái tài của An Tư, cũng có những lúc biết hờn oán chiến tranh và

mong thiết lập một quan hệ hòa hảo giữa hai phe dự chiến... Cho nên, trong **An Tư**, chân dung Trần Nam Vương mang vẻ hoàn thiện và chân thực hơn những gì mà sử sách còn lưu.

Trong **Sống mãi với thủ đô**, nhà văn không tập trung khai thác các chân dung cụ thể của lịch sử. Dù có nhắc đến Hồ Chủ tịch, đến đồng chí Trường Chinh, nhưng nhân vật lịch sử mà nhà văn dồn nhiều tình lực miêu tả lại là những con người vô danh trong lịch sử. Họ là một lực lượng yêu nước đông đảo, được gọi bằng một cái tên chung là nhân dân Thủ đô. Họ tạo nên một quần thể tượng đài hùng tráng với đủ mọi thành phần, tầng lớp, đủ mọi tính cách khác nhau. Đó là một Trần Văn - một trí thức điển hình nhiệt thành, khảng khái tự nguyện gắn bó cùng vận mệnh dân tộc. Đó là Quốc Vinh điềm đạm, hòa nhã và quyết đoán khi chỉ huy anh em chiến đấu. Đó là Gia Định thẳng thắn mà tận tụy hết mình vì nhiệm vụ... Những nhân vật tham gia trong những ngày đêm khói lửa ấy chỉ còn được sử sách nhắc lại bằng một cái tên chung là Trung đoàn Thủ đô, nhưng chính họ đã làm nên sức mạnh của cả một dân tộc, góp phần vào chiến thắng của nhân dân Thủ đô nói riêng, của toàn quốc nói chung.

Cho nên, có thể nói trong **Đêm hội Long Trì** và **An Tư**, người đọc nhận thấy những cái tên, những chân dung quen thuộc trong lịch sử. Còn trong **Sống mãi với thủ đô**, người đọc nhận ra cả một tượng đài lịch sử với nhiều gương mặt vô danh. Dù là cá nhân hay tập thể, ta vẫn có thể khẳng định rằng: những nhân vật ấy đã góp phần không nhỏ trong việc tạo nên chất sử thi trong tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng

2. Cảm hứng lãng mạn

Cảm hứng lãng mạn xuất phát từ những xúc cảm, khát vọng vượt lên thực tại, hướng tới cái đẹp, lớn lao, cao cả. Cảm hứng này thường khai thác những khía cạnh tích cực, đối lập với những hiện tượng tiêu cực của thực tại. Trong tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng, cảm hứng lãng mạn được ghi dấu khá rõ nét trong việc ngợi ca cái đẹp, cái tài giữa cuộc sống đời thường; trong việc thể hiện khát vọng về một tương lai tươi sáng.

2.1. Ca ngợi cái đẹp giữa cuộc sống đời thường. Nhà văn Nguyễn Huy Tưởng luôn tìm ra cái đẹp trong cuộc sống đời thường, đặc biệt là trong việc xây dựng nhân vật. Đó có thể là cái đẹp ngoại hình, có thể là cái đẹp nhân cách, cũng có thể là sự

kết hợp hài hòa giữa ngoại hình và nhân cách. Khi tái hiện lịch sử xa xưa trong **Đêm hội Long Trì** và **An Tư**, người đọc thường nhận ra cái đẹp toàn diện trong các nhân vật chính diện. Ở **Đêm hội Long Trì**, Nguyễn Mai, Bảo Kim, Quỳnh Hoa là những ví dụ điển hình. Quỳnh Hoa đẹp từ dáng vẻ, từ lời ăn tiếng nói, từ tài thơ phú đến tấm lòng bao dung và hiếu thảo. Nhan sắc của nàng tựa như đóa hoa quý, mỏng manh và yếu đuối. Tâm hồn nàng tựa như một khối pha lê trong suốt và thánh thiện.

Trong **Đêm hội Long Trì**, vẻ đẹp của bộ ba Nguyễn Mai, Bảo Kim, Quỳnh Hoa là sự bổ sung hoàn thiện cho lý tưởng về cái đẹp và về khát vọng công lý của xã hội Lê Trịnh; còn trong **An Tư**, vẻ đẹp của vua Thiệu Bảo, của An Tư, của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và các võ tướng Trần triều tạo nên sự hoàn chỉnh về tinh thần dân tộc của cả một triều đại. An Tư không chỉ là “một tuyệt phẩm của hóa công”, mà còn là một tấm gương tuyệt vời về phẩm cách: dám hi sinh tình riêng vì nghiệp chung nước nhà; chịu đau đọa tấm thân vì mục đích cao cả nhưng quyết không để tâm hồn vẩn đục; quyết một lòng chung thủy với mối tình thâm trọng của Chiêu Thành vương cho đến cuối cuộc đời.

Trong **Sống mãi với thủ đô**, người đọc nhận ra cái đẹp ở tình yêu sâu sắc của người dân đối với Thủ đô. Thật vậy, trong tiểu thuyết này, nhà văn không quá dụng công khi miêu tả vẻ đẹp ngoại hình nhân vật, mà khai thác chiều sâu tâm hồn mỗi con người trong khối đoàn kết chung kia. Người đọc nhận thấy trong lực lượng hùng hậu ấy một Quốc Vinh hòa nhã, điềm đạm, yêu thủ đô tha thiết; có một Gia Định anh dũng quyết bảo vệ Bắc Bộ phủ đến hơi thở cuối cùng.

Ngoài ra, cảm hứng lãng mạn trong tác phẩm của Nguyễn Huy Tưởng còn thể hiện ở sự ngợi ca nét đẹp nhiều vẻ của mảnh đất kinh kì Thăng Long. Đó là Thăng Long hoa lệ, đầy chất thơ trong **Đêm hội Long Trì**. Đó là Thăng Long đau thương dưới gót giày Nguyên Mông, cũng là Thăng Long rạng rỡ thắng lợi trong **An Tư**. Thăng Long còn là nơi diễn ra những biến cố, sự kiện lớn lao của dân tộc, của cá nhân mà vẫn không phai nhạt vẻ hào hoa và cổ kính trong **Sống mãi với thủ đô**. Có thể nói, vẻ đẹp của Thăng Long kết hợp với vẻ đẹp của những con người nước Nam, tạo nên cái đẹp toàn diện của một đất nước yêu hòa bình và giàu tinh thần tự chủ. Hơn nữa, sự xuất hiện một cách có hệ thống hình ảnh kinh kì như một

sợi dây nối kết toàn bộ tiểu thuyết của nhà văn chính là niềm tự hào và là tình yêu vĩnh cửu của ông đối với trái tim của Tổ quốc.

Như vậy, sự phát hiện cái đẹp từ những gì bình dị nhất đã đem đến cho các tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng chất thơ, chất men say, tạo nên sự hấp dẫn đặc biệt trong lòng độc giả.

2.2. Bày tỏ khát vọng về một xã hội thái bình an lạc. Không chỉ ngợi ca, trong tiểu thuyết của mình, Nguyễn Huy Tưởng còn bày tỏ ước mơ về những gì tốt đẹp nhất cho nhân dân. Đó là một xã hội thịnh trị, công bằng, trong đó, người đứng đầu thực sự là người cầm cân nảy mực. Mơ ước ấy được thể hiện một cách rõ nét trong **Đêm hội Long Trì** qua nhân vật Nguyễn Mai. Giữa lúc loạn lạc, rối ren, sự xuất hiện của Nguyễn Mai chính là hiện thân của vị thần công lí. Hình ảnh xã hội thịnh trị còn được tái hiện trong tiểu thuyết **An Tư**. Trong xã hội an bình ấy, vua tôi sống hòa với nhau, hết mực yêu thương và không hề phân biệt đẳng cấp. Nhà vua sống giữa lòng dân, tin tưởng tuyệt đối vào dân, cùng vui vầy bên dân những phút bình an, cùng giúp đỡ dân những khi hoạn nạn, cùng dân chia năm cơm đũa những lúc đói lòng. Các vương hầu, hoàng thất thân chinh ném mật nếm gai cùng dân đánh giặc. Các phi tần, công chúa tình nguyện bán hết tư trang quý báu để mua vải, may áo cho quân sĩ. Bởi thế, cả đất nước hòa thành một khối đoàn kết, tạo nên sức mạnh tổng hợp đánh bại mọi âm mưu xâm lược của kẻ thù.

Cảm hứng lãng mạn còn thể hiện ở niềm tin về một tương lai hòa bình sau cuộc chiến chống giặc ngoại xâm. Trong tiểu thuyết **An Tư**, với tài cầm quân sáng suốt của Hưng Đạo Vương, tấm lòng nhân đức của vua Thiệu Bảo, sự ủng hộ hết mình của tướng sĩ, tinh thần đoàn kết trên dưới một lòng và tình yêu nước cháy bỏng, vua tôi nhà Trần đã liên tiếp giành thắng lợi, đuổi được giặc Nguyên ra khỏi đất Thăng Long, rửa sạch mối nhục mất nước. Tác phẩm khép lại với những bữa tiệc khao quân tung bùng náo nhiệt, với những đèn đuốc, cờ bay phấp phới, với tiếng ca vang lừng mừng thắng lợi.

Khát vọng về một tương lai hòa bình thời hậu chiến còn là cảm hứng xuyên suốt tiểu thuyết **Sống mãi với thủ đô**. Tuy chỉ tái hiện không khí hào hùng của Thủ đô kháng Pháp trong vồn vện hai ngày, nhưng cuốn tiểu thuyết vẫn cho thấy niềm tin mãnh liệt của nhân dân về một chiến thắng thật gần. Vì

một tương lai tự do, thái bình, người ta sẵn sàng chung tay xây hào đắp lũy, chặt cây, phá hỏng cột đèn để ngăn bước quân thù, sẵn sàng phá tường thông nhà này với nhà kia để tạo lối đi cho quân dân, thậm chí sẵn sàng hi sinh cả cơ nghiệp lẫn xương máu của chính mình. Người ta sung sướng reo hò, có cảm giác như đã chạm tay vào tương lai ấy khi thu được những chiến thắng nho nhỏ ít nhiều mang tính bột phát ở Cửa Đông, Cửa Nam... Và lịch sử đã chứng minh rằng niềm tin mãnh liệt ấy trở thành sự thật. Cho nên, khát vọng tự do, hòa bình đi liền với lòng yêu nước sẽ làm nên chiến thắng và sự trường tồn của non sông.

Ba tác phẩm xoay quanh những đề tài khác nhau, với những nhân vật khác nhau nhưng đều chung cảm hứng ngợi ca. Việc ngợi ca cái đẹp nhân cách, cái đẹp tâm hồn của mỗi cá nhân hay niềm mơ ước về tương lai tốt lành cho một xã hội, một dân tộc... sẽ góp phần làm cho cuộc sống của con người tốt hơn lên. Cho nên, trong tiểu thuyết của Nguyễn Huy Tưởng, cảm hứng lãng mạn gắn liền với cảm hứng nhân đạo.

3. Cảm hứng hiện thực

Trong *Sống mãi với thủ đô*, tác giả đã đi sâu tìm hiểu về những con người thật, những sự việc thật của đời sống để phản ánh những biểu hiện chân thực và phức tạp vốn có của cuộc sống thủ đô những ngày đầu chiến tranh. Trong chiến đấu, những chiến sĩ thủ đô là những người tập hợp từ nhiều giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội: từ những nhà tư sản tiến bộ nhất Hà thành cho đến những trí thức tiểu tư sản, tầng lớp công nhân, nhân dân lao động, buôn bán tự do; và thậm chí là cả những người vốn lưu manh côn đồ, “du thủ du thực” trong thời bình. Trước ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết của bão táp chiến tranh, mỗi con người họ đã dẹp bỏ những ý nghĩ cá nhân nhỏ bé sang một bên để đi theo tiếng gọi của con tim mà đến với cách mạng. Mỗi con người ấy, ai cũng có những niềm tự hào riêng về thủ đô của mình. Thủ đô trong họ luôn là mảnh đất linh thiêng với những giá trị truyền thống lâu đời nhất; là mảnh đất đã trải qua nhiều thăng trầm, sóng gió nhất; và cũng là mảnh đất lịch sử hào hùng nhất từ bao đời nay. Cha ông ta đã dựng lên mảnh đất ngàn năm văn hiến, giờ đứng trước cảnh tàn phá của chiến tranh, họ xót xa, đau đớn khi nhìn thấy những cảnh tượng xơ xác, hoang tàn. Họ càng căm thù hơn lũ giặc man rợ kia đã vung tay tàn phá không thương tiếc những nẻo đường, những

con phố, những di tích vốn đã được ghi vào sử sách, tàn phá cả cái bầu không khí tự do mà họ giành lại chưa được bao lâu... Tất cả những điều đó đã thôi thúc mỗi con người họ, gắn kết họ lại với nhau trong kháng chiến để lấy lại cho kì được sự tự do kia. Với họ, thà hi sinh để Thủ đô được bình yên, còn hơn là đi đầu hàng vô điều kiện.

Nhân vật là hình thức quan trọng để văn học phản ánh hiện thực. Hiện thực về thủ đô trong những năm tháng chiến tranh ấy cũng như được sống dậy thông qua ngòi bút của Nguyễn Huy Tưởng khi viết về những giai cấp, tầng lớp con người trong giai đoạn đó. Những nhân vật trong tác phẩm thuộc mọi giai cấp, tầng lớp khác nhau, nhưng họ lại có sự gắn bó với nhau trong nhiều mối quan hệ. Họ tuy là đại diện cho một thế hệ, nhưng tác giả vẫn dành phần nhiều trang viết để gợi lại hiện thực thông qua cuộc đời của những nhân vật điển hình.

Kết hợp những bút pháp của tiểu thuyết lịch sử cùng với những bút pháp miêu tả của tiểu thuyết hiện thực, Nguyễn Huy Tưởng đã viết thêm cho thủ đô những trang sử vẻ vang, hào hùng và dựng lại toàn bộ khung cảnh chân thực của cuộc sống và con người trong thời điểm đó. Kháng chiến đã thử thách mỗi con người thủ đô, khơi dậy ở họ những khả năng còn chưa bén, tiếp thêm cho họ thêm sức mạnh để họ nhận ra những ưu điểm trong con người mình. Những người bình dị nhưng nhút nhát được cách mạng rèn luyện để trở thành gan dạ; những nhân cách tưởng như đã bỏ đi lại được tôi luyện lại để trở nên trong sáng, cao cả hơn... cuộc đời của mỗi con người đó đã được ghép vào trong bức tranh chung của đời sống... Và, tuy mới chỉ dừng lại ở hai ngày đêm kháng chiến, nhưng người đọc đã có thể cảm nhận được phần nào sự quyết tâm, niềm tự hào và niềm tin chiến thắng trong mỗi con người thủ đô. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Huy Tưởng - *khát vọng một đời văn* (2001). NXB Văn hóa - Thông tin.
- [2] Nguyễn Huy Tưởng - *về tác gia và tác phẩm* (2007). NXB Giáo dục.
- [3] Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi (2008). *Từ điển thuật ngữ văn học*. NXB Giáo dục.
- [4] Trần Đăng Suyền (2012). *Phương pháp nghiên cứu và phân tích tác phẩm văn học* (chuyên luận). NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Khrapchencô M.B (1978). *Cá tính sáng tạo của nhà văn và sự phát triển văn học*. NXB Tác phẩm mới.